Biểu số 03

UBND TỈNH KON TUM
CÔNG TY TNHH MTV
LÂM NGHIỆP ĐĂK GLEI
6100139119
Số: 57 /BC-CTy

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đăk Glei, ngày 12 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Căn cứ Nghị định 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 về quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp.

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Glei (gọi tắt là Công ty) báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện trong năm so với kế hoạch năm

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Glei là Doanh nghiệp hoạt động công ích, với nhiệm vụ chủ yếu là quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; trồng và chăm sóc rừng trồng.

Bảng số 1: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất			
a)	Diện tích cung ứng DVMTR	Ha	20.018,17	20.033,46
b)	Khai thác gỗ rừng trồng	Ha	15,76	8,31
c)	Khai thác lâm sản phụ (cu li, máu chó)	Tấn	30,0	0
d)	Khai thác nhựa thông	Tấn	30,0	0
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	19.024,52	23.678,022
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	468,70	1.030,924
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	296,82	817,661

5	Thuế và các khoản nộp Nhà nước	Tr.đồng	358,85	444,793
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu *(nếu có)*	Tr.đồng	0	0
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (*nếu có)*	Ha	20.018,17	20.033,46
8	Tổng số lao động bình quân	Người	37,0	35
9	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	3.929,43	4.799,807
a)	Quỹ lương quản lý	Tr.đồng	1.098,24	1.042,848
b)	Quỹ lương lao động	Tr.đồng	2.831,19	3.756,959

Phân tích, đánh giá các chỉ tiêu

1.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Sản phẩm sản xuất chủ yếu

- Diện tích cung ứng dịch vụ môi trường rừng: Thực hiện năm 2024 là 20.033,46 ha đạt 100,08% so với kế hoạch năm là 20.018,17 ha.

- Khai thác gỗ rừng trồng: Thực hiện 8,31 ha đạt 52,73% so với kế hoạch năm là 15.76ha. Nguyên nhân: khi triển khai thực hiện khai thác Công ty gặp khó khăn từ phía người dân tại chỗ. Do đó ngày 31/12/2024 Công ty ban hành Quyết định số 177/QĐ-CTy về việc dừng khai thác gỗ rừng trồng.

- Khai thác lâm sản ngoài gỗ (cu li) và khai thác nhựa thông: Không thực hiện. Nguyên nhân: giá bán các sản phẩm trên thị trường không cáo nên Công ty chưa triển khai thực hiện

b. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tổng doanh thu: Thực hiện 23.678,022 triệu đồng đạt 124,46% so với kế hoạch là 19.024,52 triệu đồng.

- Lợi nhuận kế toán trước thuế: Thực hiện 1.030,924 triệu đồng đạt 219,95% so với kế hoạch là 468,70 triệu đồng.

- Nộp ngân sách nhà nước: Thực hiện 444,793 triệu đồng đạt 123,95% so với kế hoạch là 358,85 triệu đồng.

1.2. Chi phí tiền lương

a. Số lao động

Tổng số lao động bình quân trong Công ty: 33,29 người, trong đó:

- Số người quản lý, Kiểm soát viên bình quân: 3,0 người;

- Người lao động bình quân: 31,73 người.

b. Tiền lương

Tổng quỹ lương toàn Công ty: 4.799,807 triệu đồng, trong đó:

- Quỹ lương người quản lý, Kiểm soát viên: 1.042,848 triệu đồng;

- Tiền lương bình quân của người quản lý, Kiểm soát viên: 28,96 triệu đồng/người/tháng;

- Quỹ lương người lao động: 3.756,959 triệu đồng;

- Tiền lương bình quân của người lao động: 9,867 triệu đồng/người/tháng.

Tiền lương thực hiện năm 2024 cao hơn so với kế hoạch năm. Điều này tạo động lực cho người lao động luôn thực hiện tốt nhiệm vụ được giao và giúp đảm bảo được cuộc sống sinh hoạt cho CBCNV và người lao động.

2. Thuận lợi, khó khăn.

2.1. Thuận lợi

- Luôn được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành của Tỉnh cùng với huyện ủy Đăk Glei; UBND huyện Đăk Glei và phối kết hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương các xã, thị trấn trong triển khai nhiệm vụ được giao.

- Sự đoàn kết, đồng lòng, nỗ lực phấn đấu của cán bộ, đảng viên, công nhân viên và người lao động trong đơn vị quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao.

2.2. Khó khăn

- Diện tích quản lý bảo vệ rừng hết sức phân tán, chủ yếu là vùng đệm nằm sát với đường giao thông và vùng sản xuất nương rẫy của nhân dân trải dài trên 10 xã,thị trấn.

- Thời tiết khí hậu thường xuyên thay đổi, nắng nóng kéo dài, vào mùa dọn nương làm rẫy của nhân dân có thể xảy ra cháy rừng bất cứ lúc nào vào thời điểm từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau.

- Thiếu vốn, chưa phát huy được các ngành nghề kinh doanh có lợi thế khác như phát triển cây Sâm Ngọc Linh dưới tán rừng, trồng dược liệu và các nghề khác về lâm nghiệp ngoại QLBVR và phát triển rừng.

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.

1. Tình hình đầu tư các dự án từ nhóm B trở lên: không

2. Tình hình đầu tư tài chính: Trong năm 2024, Công ty thực hiện gửi tiền gửi có kì hạn với số tiền 4.000,0 triệu đồng.

3. Tình hình đầu tư phát triển

Bảng số 2: Tình hình đầu tư phát triển năm 2024

TT	Nội dung/danh mục đầu tư	Kế hoạch		Thực hiên	
		Quy mô/Số lương	Mức đầu tư (Tr.đồng)	Quy mô/Số lương	Mức đầu tư (Tr.đồng)
1	**Lâm sinh**	**22.179,97**	**15.254,48**	**22.179,97**	**19.695,4**
-	Quản lý bảo vệ rừng (ha)	22.179,97	15.254,48	22.179,97	19.695,4
2	**Cơ sở hạ tầng**		**1.335,2**		**569,86**
-	Trạm bảo vệ rừng (cái)	02	900,00	0	0
-	Hệ thống biển báo	440	35,2	2.095	172,56
	+ Biển báo các loại (cái)	*440*	*35,2*	*2.095*	*172,56*
	+ Bảng chỉ dẫn khu rừng (cái)	*0*	*0*	*0*	*0*
-	Cổng, tường rào, đường nội bộ cơ quan (công trình)	01	400,00	01	397,30
3	**Phòng cháy chữa cháy rừng**	**0**	**0**		**104,39**
-	Đường ranh cản lửa (km)	0	0	3,58	104,39
4	**Trồng rừng kinh tế**		**248,95**		**248,95**
-	Trồng mới và chăm sóc năm thứ 1				
	+ Trồng lại rừng sau khai thác				
	+ Trồng mới theo CT khoán đất				
-	Chăm sóc năm thứ 2	27,69	9,74	27,69	9,74
-	Chăm sóc năm thứ 3	152,01	228,0	152,01	228,0
-	Chăm sóc năm thứ 4	33,61	11,21	33,61	11,21
5	**Hỗ trợ trồng cây phân tán (cây)**	**5.000**	**13,0**	**5.000**	**10,5**
6	**Dự án trồng sâm Ngọc Linh (dự án)**	**1**	**800,0**	**0**	**0**
Tổng cộng			**17.651,63**		**20.629,10**

Các chỉ tiêu tại bảng số 2 thể hiện Công ty thực hiện khá tốt việc đầu tư phát triển. Tuy nhiên một số hạng mục đầu tư lớn như: Dự án sâm Ngọc Linh, xây trạm QLBVR chưa thực hiện được do chưa đảm bảo về vốn, khó khăn trong chuyển đổi sử

dụng đất để xây chốt, trạm. Công ty sẽ tiếp tục thực hiện các dự án còn lại trong năm 2025.

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Glei không có công ty con do Công ty mẹ nắm giữ cổ phần chi phối.

Trên đây là nội dung báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Đăk Glei báo cáo./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh Kon Tum (báo cáo);
- Cổng thông tin DN (công khai);
- Trang TTĐT Công ty (công ty);
- Ban GĐ, KSV Công ty;
- Lưu Kế toán, VT.

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Duy Hoàn